

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

Số: 39/2026/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cà Mau, ngày 07 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**QUY ĐỊNH TUYẾN ĐƯỜNG, THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN VẬN
CHUYỂN CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT VÀ CHẤT THẢI RẮN CÔNG NGHIỆP THÔNG
THƯỜNG PHẢI XỬ LÝ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
146/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi
tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số
05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 147/TTr-SXD ngày 27 tháng 3 năm
2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định tuyến đường, thời gian hoạt động đối với
phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải
xử lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tuyến đường, thời gian hoạt động đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau quy định tại khoản 4 Điều 77 và điểm c khoản 5 Điều 81 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
2. Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Tuyến đường và thời gian vận chuyển

1. Phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt được phép hoạt động trên các tuyến đường giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Cà Mau trong thời gian từ 21 giờ đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, trừ các tuyến đường hoặc đoạn đường có biển báo cấm, biển báo hạn chế loại phương tiện hoặc hạn chế thời gian hoạt động.
2. Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý được phép hoạt động trên các tuyến đường giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Cà Mau trong thời gian từ 21 giờ đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, trừ các tuyến đường hoặc đoạn đường có biển báo cấm, biển báo hạn chế loại phương tiện hoặc hạn chế thời gian hoạt động.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân

1. Sở Xây dựng

- a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện đúng quy định.
- b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý liên quan đến phương tiện, tuyến đường và thời gian vận chuyển theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan.
- c) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc theo dõi tình hình tổ chức hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý trên địa bàn tỉnh; phối hợp kiểm tra việc chấp hành các quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Công an tỉnh

- a) Chỉ đạo lực lượng chức năng tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải

xử lý; phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông trong quá trình vận chuyển theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường liên quan đến hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về yêu cầu bảo vệ môi trường trong quá trình vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý; phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý tại các cơ sở, đơn vị có liên quan; phát hiện, kiến nghị hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh, Truyền hình theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp tuyên truyền, phổ biến nội dung của Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và các quy định tại Quyết định này đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý.

b) Theo dõi, nắm tình hình hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý trên địa bàn; kịp thời phát hiện, phản ánh và chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý chấp hành nghiêm các quy định tại Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2026.

2. Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau Quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; Quy định về thiết bị định vị, tuyến đường và thời gian đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh đến Sở Xây dựng để hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 6;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB&TCTHPL- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Ban TT UBMTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ủy viên UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: NN-XD (Phg02), NC;
- Lưu: VT, TH161/4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Văn Bi